TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-PT
Ngày 16 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Huân.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung và ông Vũ Văn Mạnh

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Bích Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 32/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo Ngụy Thị P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Ngụy Thị P, sinh ngày 28/4/1990; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Văn C và bà Đinh Thị S; có chồng là Trần Văn C (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại tại nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 01 năm 2020, Ngụy Thị P đang

bán hàng ở quán bia tại nhà thì có Trần Văn V và Lê Mạnh D (tự khai sinh năm 1990, ở thôn U, xã O, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc) đến uống bia. V đã nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô số đề với P và hỏi P "ghi cho tôi con đề". P đồng ý và lấy ra 01 quyển sổ, 01 chiếc bút mực đen, 01 chiếc bút mực xanh để lên bàn, sau đó lấy tờ hóa đơn bán hàng có sẵn ở quán và đưa cho viên để V ghi các số lô, số đề muốn mua và đọc lại cho P ghi vào sổ. Gồm các số lô 43, 54 mỗi số 50 điểm (mỗi điểm 23.000 đồng); các số đề 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 mỗi số 10.000 đồng; các số đề 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49 mỗi số 20.000 đồng. Tổng số tiền V mua số lô số đề của P là 2.700.000 đồng. Sau khi V hỏi mua số lô số đề của P thì D cũng hỏi mua và P lấy 01 tờ hóa đơn bán hàng đưa cho D để ghi các số lô số đề rồi D đọc lại cho P các số lô đề vừa ghi để P vào sổ. Gồm các số: lô 43, 55, 80, 34 mỗi số 25 điểm; các số đề 98,89, 05 mỗi số 100.000 đồng. Tổng số tiền D mua số lô số đề của P là 2.600.000 đồng. Lúc này V lại mua thêm của P các số đề 95, 04, 40, 30, 03 mỗi số 10.000 đồng, P đang ghi các số đề trên vào sổ thì bị Công an huyện L bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Số tiền 5.230.000đ là tiền P bán số lô, đề cho V, D; 01 quyển sổ bên trong có ghi các số lô, số đề; 01 chiếc bút mực màu xanh; 01 chiếc bút mực màu đen; 02 cáp đề ghi các số lô, số đề P vừa bán cho V và D. Ngày 09/01/2020, V tự nguyện giao nộp số tiền 50.000đ là tiền V đang mua số đề của P thì bị bắt quả tang.

Cách thức đánh bạc bằng số lô, số đề như sau: Người mua và bán căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ hàng ngày để xác định thắng hay thua. Nếu số lô trùng với hai số cuối bất kì của các giải mở thưởng, thì người mua thắng. Một điểm lô tương ứng với số tiền người mua phải bỏ ra là 23.000đ, nếu không trúng thì người mua mất 23.000đ, nếu trúng thì người mua được trả 80.000đ/1 điểm. Nếu số đề người mua trùng với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì là trúng thưởng, tiền thưởng gấp 70 lần số tiền đã mua.

Đối tượng Trần Văn V đánh bạc bằng hình thức mua số lô số đề với số tiền là 2.750.000đ nhưng V chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên lần vi phạm này không thuộc trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 10/01/2020, Công an huyện L đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với V 350.000đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối tượng tự khai là Lê Mạnh D, sinh năm 1990, trú tại thôn U, xã O, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình làm việc với Cơ quan Công an, D lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã xác minh trên địa bàn xã O, huyện L nhưng không xác định được người có lai lịch như D tự khai nên Cơ quan điều tra tiếp

tục xác minh, làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2020/HS-ST ngày 05 tháng 02 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện L đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngụy Thị P phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngụy Thị P 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tình từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/02/2020 bị cáo Ngụy Thị P có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Ngụy Thị P có ý kiến: Giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo, bởi lẽ bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng bị cáo chết do tai nạn giao thông, hiện tại bị cáo một mình nuôi 02 con nhỏ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sau khi đối chiếu với quy định của pháp luật, đã có ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngụy Thị P, sửa án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, của bị cáo; Hội đồng xét xử có những nhận xét sau đây:

[1] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngụy Thị P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm đã quy kết

nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 01/01/2020, tại nhà riêng ở thôn T, xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, Ngụy Thị P đã thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức bán số lô, số đề cho đối tượng Trần Văn V và đối tượng tự khai là Lê Mạnh D với tổng số tiền là 5.350.000đ.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ngụy Thị P về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức án đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Ngụy Thị P: Bị cáo P có nhân thân tốt; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng; tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình đơn có xác nhận của chính quyền địa phương về việc gia đình hoàn cảnh khó khăn, chồng bị cáo chết, hiện tại bị cáo một mình nuôi 02 con nhỏ, do vậy, nếu bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, thì các con của bị cáo không có người chăm sóc nuôi dưỡng.

Theo quy định của pháp luật, bị cáo P có đủ điều kiện để được hưởng án treo, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm cần xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngụy Thị P; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2020/TLPT-HS ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện L, cụ thể như sau:

Tuyên bố bị cáo Ngụy Thị P phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm đ khoản 1 Điều 3; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Ngụy Thị P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Ngụy Thị P về UBND xã S, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, là nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có tên nêu trên, cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Bị cáo Ngụy Thị P không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện L;
- Phòng HS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện L;
- TAND huyện L;
- THADS L;
- UBND xã S, L, VP;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Ngọc Huân